

Như Ninh NGUYỄN HỒNG DŨNG: Thăng Hoa Cuộc Đời – Kỳ 48, 49, 50, 51

THĂNG HOA CUỘC ĐỜI

Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng

Kỳ 48 Hoàn Sơn Nhặt Đối, Vạn Đại Dung Thân

Núi Yên Tử xanh ngát, từng cụm mây trắng, hồng lãng đãng phấp phồng trên đầu theo gió xuân tan dần khi ánh sớm mai chiếu rọi. Những cụm tùng già nua với các nhánh gãy bẻi thời gian còn vương vãn níu kéo tạo biết bao khúc khuỷu đu đưa giữa trời mây lơ lửng nhòa chùng. Từng bầy sơn ca túa vờ từ khắp nơi như chào đón ánh thái dương vừa chớm bừng lên.

Bên sông Tuyết giang rẽ giữa mạn trung du đã có kẻ đợi chờ từ lúc chưa hừng sáng. Họ là những cư dân trong vùng hoặc vài kẻ lãng du đây đó trong chốn hồng trần. Hôm nay là tiết Thanh minh, khí trời dịu dịu làm ngấy ngột lòng người, lại càng se se lạnh lạnh những tâm hồn thoát tục đang muốn tìm một nơi yên tĩnh, tiêu dao thú sơn thủy hữu tình.

Trên bờ sông, ánh thái dương chiếu tia nắng vàng nhạt xuyên qua từng bước chân lẻ hành tạo chiếc bóng ngả dài di động vô phương tây cùng nhịp nhàng, đều đặn dật dật với đôi chân lão đạo sĩ đang tiến dần dãy núi Ngọa sơn. Con đường đất vụn phủ một lớp bụi vàng bị sương khuya rơi hạt làm ướt dẫm mặt lộ tạo những dấu chân in đậm nét khoang dung của lão đạo sĩ như triện in vừa đóng xuống chưa kịp ráo mực nơi chốn đương quy.

Đạo sĩ, vâng, đúng là một đạo sĩ, người lão cao vừa tầm thước, vóc dáng còn sót nét lẫm liệt của thời hùng anh cái thế, nhưng đôi mắt không dấu sự phúc hậu nhân từ của bậc đức hạnh cứu nhân độ thế. Đầu tóc lão búi theo hình trái tim buộc bởi miêng

vội đi đâu vọt vọt ngang vai trong tư thế đường bộ. Chiếc áo đen sang màu nâu nhạt đã nói lên dấu tích của kẻ từ quan chán mùi trăn tục. Đôi mắt lão đạo sĩ chợt nhìn lên bầu trời, ngừng một giây qua cách suy tư rồi như bừng sáng lên trong ý nghĩ, lão quay sang thúc giục chú tiểu đang đang lững thững bước sau:

-Nào nhanh lên, có khách đang đợi ta ở am Long Vân sơn môn đây!.

Dứt lời thì lão đạo sĩ đã cận kề bên bờ, chiếc ghe còm sào xôn xao rước khách thương hồ, chờ kẻ cuối cùng lên khoang, thầy trò lão đạo sĩ mới tiếp tục bước xuống ngói sát mũi ghe. Dòng nước êm ả đưa đẩy chiếc thuyền xuôi chiều dưới nắng ban mai hòa nhịp với đôi bàn tay rón chóc của cô lái đò duyên dáng khua động cặp chèo lướt nhẹ trên sông.

Giữa sông nước hữu tình đón nhận buổi bình minh rạng rỡ, lão đạo sĩ ngồi yên trong chiếc lát chợt như bất thình nhìn nước chảy rồi khẽ khẽ than rằng: “Lại một trận tranh bá đế vương!!!”.

Đò cập bên này giờ, khách lên bờ đã hết mà đạo sĩ vẫn còn ngồi đây dăm chiêu. Chú tiểu đang xớ rớ một hồi rồi lên tiếng:

-Lão trượng! lão trượng! đã đến bờ rồi.

Tâm thán Tuyết Giang Phu Tử như đắm chìm trong nỗi suy tư về thế sự, đạo sĩ buông tiếng thở dài rồi ung dung đứng dậy trở lại bờ, trở bước khỏi khoang cùng tiểu đồng hướng về phía núi.

Mặt trời bóng chực lên cao, nắng xuân bắt đầu đẩy đưa những tia nóng xuống chân trăn thán khiến bộ hành có vẻ khó chịu. Thầy trò đạo sĩ đi ngang qua làng dương liễu theo hướng ngược lên xóm Tràn Xuân, nơi am thất của lão; hai bên vệ đường, những ngôi mộ cổ xưa cùng mộ mộ hoang liêu đã được dân quê giỗ cỏ, sửa sang hương khói nhân tiết Thanh Minh khiến quang cảnh chung quanh đượm chút hữu tình “âm dương đồng nhất lý”.

Trúc vàng lên măng sau mùa đông dài năm ngoái đã xanh tốt đến nơi tầng lá phấp kín lại đi trước am Long Vân sơn môn. Cây bàng phía trái cũng ra vào vườn nhành lộc ôm ấp hàng hiên cùng nẻo góc ao bên hòn giã sơn bốn mùa bất động. Cảnh vật xung quanh thật yên lặng, bình an!

Khách là một đại nhân trung niên mặt mày thông thiên bát cách nhưng cách ăn bận, phục sức thì quư như một sĩ phu ẩn danh. Áo trắng ngời màu vàng nhạt, trên đầu quưn chiếu khăn nâu trong tư thế vóc người thanh khinh cao cao. Đôi hài đen phấp một lớp bụi đường chứng tỏ khách là một kẻ phương xa mới đến. Bên cột nhà ngoài hiên, chiếu yên ngựa và roi da nằm sờ sờ một góc nói thêm rằng khách phải đi ngựa từ vạn dặm đến đây tìm chủ nhân có chuyện cậy nhờ.

Vừa thấy đạo sĩ bước vào dưới tầng diệp trúc vòng qua mé hiên, người khách mặt mày hớn hở chấp tay vái chào rồi tự xưng danh tánh:

-Tôi đây họ Nguyễn tự là Hoàng xin bái kiến Trình Tuyển Hậu Thái Phó Trình Quốc Công.

-Không dám, không dám! hóa ra ngài là Đoan Quận Công đấy à. Bấy lâu lão phu chỉ được nghe danh tướng công mà chưa hân hạnh gặp mặt. Chẳng hay tướng công quang lâm tể xá của lão phu có đi đâu chỉ chẳng?

...Nguyên, Mạc Đăng Dung soán đoạt ngôi vua, giết chết Lê Chiêu Tông, tự lên ngôi hoàng đế lập ra triều đại nhà Mạc. Biết bao kẻ bất bình và phẫn uất trước sự soán đoạt của họ Mạc, trong đó có con trai của Nguyễn Hoàng Dụ là Nguyễn Kim làm chức Hữu Vệ Điện Tiền Tướng Công An Thành Hậu dựng cờ khởi nghĩa chống lại Mạc Đăng Dung. Tướng Công An Thành Hậu Nguyễn Kim tìm được người con của Lê Chiêu Tông là Hoàng tử Lê Duy Ninh lập lên làm vua tức là Hoàng đế Lê Trang Tông.

Thế lực nhà Mạc đang hời thành phát, quưn binh tập hợp trong tay Mạc Đăng Dung nên lòng dân càng khiếp sợ. Để đối chọi với họ Mạc một cách hữu hiệu, Nguyễn Kim tập hợp toàn lực binh mã

giao cho con rể là Trịnh Kim và con trai trựng là Nguyễn
Uông ngày đêm tập dượt. Nguyễn Kim còn ra sức chiêu nạp binh
lương, sai con thứ là Nguyễn Hoàng dò la tung tích các vị
quan, tướng bất mãn với nhà Mạc đang gây thành một thế lực,
chung tay góp sức lấy lại cơ đồ nhà Lê từ Mạc Đăng Dung.

Cờ chính nghĩa dựng lên được muôn dân nḥt ṭ̣ ủng hộ. Binh sĩ
có kỷ cương, quân lương có trật tự, tinh thần hưng cḥn quy
phục Lê trịu càng ngày càng đông, mà lý tựng trừ gian diệt
ác lại càng ngày càng được hỗ trợ, nên đoàn quân của Nguyễn
Kim trở thành thế lực vững cḥi đỡ sức cḥng lại quan quân nhà
Mạc. Được tin động trời như vậy, Mạc Đăng Dung mua chuộc Dương
Cḥp Nḥt tìm cách đánh thục độc sát hại Nguyễn Kim.

Trịnh Kim địu khịn toàn bộ binh quỵn sau khi Nguyễn Kim bị
sát hại nên được vua Lê Trang Tông ṣ̣ cậy đại nghiệp khôi phục
cơ đồ. Trịnh Kim khịn binh tịn đánh nhà Mạc, đi đến đâu nhân
dân ḥng ứng đến đó nên cḥng ṃy cḥc mà Trịnh Kim đã lấy
được thành Thanh Hóa, dựng Lê trịu đại kỳ chạy từ Thanh Hóa
vào đến cực nam.

Trịnh Kim là kẻ thời cơ cḥ nghĩa, lòng dạ gian manh, thao
túng ṭt của quỵn hành Lê trịu, một tay sanh sát trên dưới,
tự tung lèo lái non sông. Thoạt địu, Nguyễn Uông cũng ở vị trí
ngang quỵn với Trịnh Kim, nhưng dần dà Trịnh Kim tiêu diệt
tay chân thân tín của Nguyễn Uông khiến vị tướng khai qục
công tḥn này phải lên tiếng phản đ̣i. Họ Trịnh biết mình khó
ḅ thao túng hoàng cung nên Lạng qụn Công Nguyễn Uông còn là
vị trụ tướng Lê trịu, Trịnh Kim tìm cách ám hại họ Nguyễn và
sát hại hàng tùy tướng của Nguyễn Uông làm cho những kẻ phản
đ̣i Trịnh Kim cũng không dám một phen hó ḥ.

Trước tình c̣nh chém gịt để tranh giành thế lực xảy ra trong
cùng một đại gia đình của đệ nḥt công tḥn Nguyễn Kim, Trịnh
Kim càng ngày càng tỏ ra ḥng hách và biết bao công, ḥu,
khanh, tướng tận trung với nhà Lê địu phải cḥt dưới gươm họ
Trịnh. Đuan Qụn Công Nguyễn Hoàng trở nên cô đơn, sống trong
trịu Lê mà như ng̣ dưới lưỡi hái của ṭ tḥn, ăn trong bát

vàng mà tưởng chừng như nuốt từng liều độc dược. Muốn báo thù cho anh mà trong tay chđ còn lại trơ trọi những lằng chđ chỉ chít vô tình, Nguyễn Hoàng như kđ sđu đời cho qua những ngày đèn treo trước gió. Trịnh Kiđm càng ngày càng áp đđo vua Lê mà bá quan văn, võ không có ai đđ bđn lĩnh lên tiđng can ngăn. Hoặc giả nhiđu kđ sợ liên lụy đđn gia quyđn mà rũ áo từ quan vui thú điđn viên thơi thđnh. Hoặc có kđ điều ngoa xđo quyết đđợc một phen hòa với lũ gian thđn đđng kiđm chút quyđn hành, bđng lộc. Nói tóm lại, trong triđu Lê chđ còn lại bốn chđ sẵn cho Trịnh, hoặc những kđ cơ cđu đui, điđc, bđt tri. Đoan Quận Công Nguyễn Hoàng sức nhớ đđn vị lý sđ tài ba nơi am Long Vân sơn môn bên giềng Tuyđt giang mà bao đêm họ Nguyễn nghĩ rằng người này có thđ hóa giđi cơ trời, giúp ta khôi phục uy quyđn cđa vua Lê cùng báo thù luôn cái hận giđt anh đđ nđm trọn quyđn bđnh trong tay. Vì vậy Nguyễn Hoàng giđ cách đi sẵn đđng lặn lội xa xôi gặp cho bằng đđợc Thái phó Trình Quđc Công tức Nguyễn Bđnh Khiêm tiên sinh.

Là đệ tđ chân truyđn cđa cụ Bđng nhđn Lương Đđc Bđc, một lý sđ gia tinh thông Thái đđt Thđn Kinh nên Nguyễn Bđnh Khiêm đđợc thọ giáo tđt cđ những nđo huyđn cơ chi mật từ người thđy quán thông kim, cđ. Nguyễn Bđnh Khiêm nđi tiđng là bậc nhân hậu, pháp thuật cao cường, đây đó chu du mà dùng phép mđu diệu dụng đđng giúp ích thđ nhân. Năm Đại Chánh thứ sáu triđu đại Mạc Đđng Doanh, Nguyễn Bđnh Khiêm thi đđ trạng nguyên, phong tới chức Tđ Thị Lang, rđi thăng hàm lên Đông Các Đại Học Sĩ .

Mặc dù có chức tước cao trọng như thđ, nhưng kđ sĩ thđ “ngày ba bđa vđ bụng rau bđnh bđch” còn hơn là phò vua không anh minh, soán đoạt cơ đđ cđa Lê triđu như Mạc Đđng Dung; thì dù đđợc phong tới chức Tđ tướng, lão cũng không mản. Nguyễn Bđnh Khiêm nhđt định từ quan, vđ đđn dđt nơi am thđt cđa núi Long Vân, cạnh giềng Tuyđt giang đđ hằng ngày ngao du sơn thđy.

Biđt Trình Quđc Công trú ngụ nơi làng quê hđo lánh này, Nguyễn Hoàng cđi ngựa thân hành trực chđ nam phương đđng bái yđt tiên sinh thđnh ý. Nghe câu hđi vừa dứt, Nguyễn Hoàng nhập đđ không chút do dự:

-Thưa lão trượng! Tôi đây có miệng như câm, có tai như điếc, thầy bảo huynh bị giết mà chúng dám nhét giọt lệ xót thương. Riêng bần mạng của tôi chúng khác nào sợi chèo treo cân ngàn cân, càng để lâu lại càng nguy hiểm. Xin Tiên sinh vì lòng hào hiệp chèo bèo cho tôi được mở mắt nhìn đời.

Vẫn đứng yên trong tư thế ung dung tự tại, Trình Quốc Công nhìn thẳng vào mắt Nguyễn Hoàng rồi nhếch mép cười, đáp:

-Bây lâu nay lão phu xa lánh việc đời, chuyện trên tục gác bỏ ngoài tai nên thế sự xoay vần mà lão nào có để ý.

Nguyễn Hoàng hạ thấp giọng năn nỉ:

-Thật là khó khăn vô cùng mới tìm được đến nơi tiên sinh, nếu tiên sinh không chèo bèo đôi điếu thì Hoàng này trở về cũng chết.

Ngẫm nghĩ một hồi lâu, Trình Quốc Công gật gù rồi bèo:

-Nếu Quận công có lòng chí thành muốn biết kết hung vận đường bần mạng thì phải ăn chay ba ngày, chí thành khấn nguyện âm dương. Đúng giờ Tý ngày Mậu thìn lão phu sẽ xem quẻ Tiên Thiên để đoán xem vận hậu Quận công thế nào.

-Đa tạ tiên sinh.

Khách vừa bước ra, Nguyễn Bình Khiêm tiễn tận cổng núi Long Vân cho đến khi Nguyễn Hoàng lên ngựa ra rồi. Mặt trời đã gần chính Ngọ, nắng tháng Ba bắt đầu oi bức mà Trình Quốc Công cảm thấy tê dại trong lòng. Trở gót bước vào thư phòng, vừa đi, Nguyễn Bình Khiêm vừa như nói với chính mình: "Quốc gia loạn lạc đến kỳ, rồi đây muôn dân còn thêm đổ máu, âu cũng là định mệnh thiên cơ muốn dứt nước chia thành hai nửa."

Đêm xuống thật sâu, bóng trăng mờ nhạt khó khăn tỏa ánh chiếu đục ngầu qua làn sương khuya, vầng trăng không còn rõ nét như một vệt lân tinh chênh chênh chân đất. Dưới tàng

trúc, ánh trăng xuyên qua kẽ lá vẽ lên mặt đất những hình thù kỳ quái, loang lổ. Nguyễn Bình Khiêm tựa lưng vào mòm đá cạnh hòn giẻ sơn, mặt quay về núi Yên Tử tìm một phút an nhiên trong thiển định. Trớ trêu thay, càng tập trung tư tưởng bao nhiêu, những hình thù loang lổ dưới chân như múa may quay cuồng bầy nhiều đồ đùa giỡn với nỗi niềm đau buồn mà chính tiên sinh chưa dám nghĩ đến. Một làn gió lạnh thổi qua, chiếc áo choàng không còn dập phấp phật rung rinh vì sương khuya như nhuộm ướt cả y trang và thấm sâu vào tâm khảm của người.

Gà rừng cất giọng kêu canh, tiếng gáy mang chút hoang dã, cô đơn buồn trở thành tiếng kêu vô vọng. Nguyễn Bình Khiêm bưng mắt, vươn vai như trỗi qua một cơn mộng ảo. Tiên sinh vừa đi mà tâm trí vẫn còn vướng mắc một nỗi xoắn xang chưa hề ngưng đọng: cái hậu quả khốc liệt mà quốc dân phải gánh chịu lâu dài khi mình không cải được ý trời. Thật ra, từ khi sang xuân, tiết Nguyên đán nhân ngày chánh nhật, Tiên sinh đã thu đặt cơ trời nhân xui quở đau năm khai bút. Chuyện gì đến sẽ đến là lẽ mầu nhiệm của đất trời, một con người như hột cát mỏng manh múa may quay cuồng theo hướng gió, thì Nguyễn Bình Khiêm ta đây cũng chỉ là hạt bụi mong manh dùng thiên cơ để tiết lộ duyên nguyên của vô thường. Vừa suy nghĩ như vậy, tiên sinh như nhận ra chân lý đích thực của hồng trần bèn khẽ ngâm nga:

“Non sông nào phải buổi bình thời,

Thù đánh nhau chỉ khéo nực cười.

Cá vực chim rừng ai khiên đau,

Núi xương, sông huyết thấm đầy vơi...”

Tiếng ngâm vừa dứt, Đoàn Quận Công Nguyễn Hoàng bước ra trước mặt Trình Quốc Công rồi cúi rạp người vái chào tiên sinh, nhân tiện cất tiếng hỏi:

-Chẳng hay lão trượng vừa ngâm bài thơ ý tứ súc tích, lời lẽ trẫm hèn, đay có phải là lời chắp cho Hoàng đây không?

Nguyễn Bình Khiêm trộm ngâm giây lát rồi gật đầu nhẹ:

-Cơ trời hiện hiện, nhân gian nào ai chớng đỡ được đâu! Thôi, giờ tý đã đến, chúng ta vào trong, Quận công chí thành lòng tôi đã lão phu chuồn bị xô quỵ âm dương.

Ánh sáng tờ mờ của ngọn đèn mù u chiếu rọi một khoảnh nhỏ chiếu lên chiếu đĩa bạc nằm rỗng. Khói trộm tỏa ra từ chiếu lưu động xông ngát chung quanh phảng phất bầu không gian thật trộm tịch, u linh. Nguyễn Hoàng quỳ trước điện tiên, hai tay chắp hình búp sen bất động. Sau một hồi khấn vái trang nghiêm qua những câu thần phù bí hiểm, tiên sinh nâng tráp gỗ ngang vung trán rồi xá xá mấy lần đặt mấy hộp lấy ra sáu đống tiên đức. Không gian chìm đắm trong sự tín thành, Nguyễn tiên sinh kính cẩn gieo từng đống vào đĩa bạc, tiếng kêu canh cách vang lên một cách khô khan. Mỗi lượt gieo đã sáu lần tiên, Trình Quốc Công dùng bút lông gạch xuống tấm vải điếu theo hình bát quái một lần rồi đọc to cho cả Nguyễn Hoàng cùng nghe:

-“Cần tam liên tây bắc Tuột Hối: Triệt” = (Cung Cần trong bát quái đi hình gồm ba gạch liên tục nằm về hướng Tây bắc thuộc cung Tuột và Hối, không tốt)

Nguyễn Bình Khiêm gieo đến lần thứ tám thì mấy hồi toát ra từ gáy đến tận trung khu thần kinh khi Nguyễn Hoàng nghe tiếng câu:

-“Ly trung hư chánh nam đương Ngọ: Vượng” = (Cung Ly trong bát quái đi hình gồm gạch trên liền, gạch giữa chia hai và gạch dưới liền thuộc hướng Nam, cung Ngọ, thuận lợi).

Nguyễn tiên sinh nhấc mấy bất động. Thân thể và tâm ý ông như theo làn khói nhan trên bàn thờ tôi bay bổng lên hư không. Đoàn Quận Công vẫn trong tư thế kính cẩn chí thành quỳ trước điện tiên. Họ không nói với nhau nữa lời vì sợ sự di động nào đó sẽ tan biến đi cái huyền diệu u tịch vô cùng trọng đại này. Cuối cùng Nguyễn Bình Khiêm mấy mấy ra nhìn thẳng vào mặt Nguyễn Hoàng rồi chậm rãi nói:

-“Hoành Sơn Nhứt Đới, Vạn Đại Dung Thân” = (Một dãy hoành sơn chia cắt, hãy vào phía nam xây dựng cơ đồ thì an ổn nghìn năm).

Đoan Quận Công Nguyễn Hoàng nghe xong, toát mồ hôi hột rồi đứng lên vái chào Trình Quốc Công và lập tức phóng lên yên ngựa trực chầu phương Nam.

Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng

=====

THĂNG HOA CUỘC ĐỜI

Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng

Kỳ 49 Mũi Nước Phương Nam

Chờ khách từ giã xong, đợi cho Đoan Quận Công Nguyễn Hoàng phi ngựa ra khỏi thềm am, Trình Quốc Công Nguyễn Bính Khiêm đánh thức tiều phu pha trà và đặt thêm một tuôn trâm đu xông cỗi trên thềm ô trước này. Lòng tiên sinh cứ bồn chồn khó chịu vì áy náy với chính mình: đành rằng thiên cơ đã định nhưng mình lý giải ra thì chẳng khác nào như vạch đường cho cơ đồ phân ly chia cách. Một chung trà nóng ngát thơm khiến tiên sinh giảm bớt tạp niệm. Gà rừng gáy thêm chập nữa, ánh sáng tờ mờ khi chút vừng hồng tía rạng ở phương đông. Giờ Dần đã đến, Tiên sinh ngời kiết giả tĩnh tọa trước điện thờ chư vị Thánh Hiền, nửa canh giờ trôi qua như thoi cuộc đời nhanh trong tâm tư, tiên sinh sụp lạy rồi khấn vái thật chí thành để tự mình xấp xỉ Tiên Thiên bói đại vận:

“Xem Thái極 thốn kinh ứng chầu, đất nước này sẽ chia cắt đến vài trăm năm. Phải có một đại nhân xuất hiện, thung nhứt sơn hà thành một mối”. Ta tiếc cho già này không còn sống để chiêm ngưỡng vị minh quân ra đời.

Bình minh trên sườn đồi đã thức giấc. Nguyễn Bính Khiêm đứng dậy ngắm những đòng tiều xấp xỉ trong tay, tiên sinh trực chầu hướng đông nam nơi giòng Tuyết giang bồn mùa trôi chầy. Gió

sông gờn lạnh hột hiu quạt vào mặt như một sự trừng phạt vô hình. Nguyễn tiên sinh nói với chính mình như mượn làn gió sớm làm chứng nhân cho lời thệ nguyện: “Thiên cơ bất khố lậu, ta xin chắm dứt từ đây những lý số ứng linh cho can qua khố nạn”. Nói xong, những đống tiền xỏ quố vụt bay vào xuồng dòng nước không một chút ngân vang đố gợn tròn lăn tăn đây đó.

Trình Quốc Công gặt đờu ra chiếu thốa măn, nhìn vố hướng tây bắc, ngọn núi Yên Tử cồa phái Trúc Lâm đang thốnh chuông cho thời công phu sáng ngân nga tận cỗi lòng đờn tiên sinh vào cồnh u hoài tịch tịnh. Kố từ đờy thố nhân hột dịp gặp lại Nguyễn Bính Khiêm, Long Vân sơn môn quán chố còn chú tiếu đờng ngày nọ qua tháng kia đời tiên sinh trố vố dùng bữa cơm chiếu trong tuyệt vọng.

Ngọc Ninh phố hôm nay treo đèn kố hoa vô cùng lộng lẫy, gia nhân tốt bật nhộn nhịp, lăng xăng sồa soạn cho thật nghiêm trang từ những cành hoa tươi trên bàn đờn các chậu kiống ngoài hàng hiên, đâu đâu cũng hột sức chu đáo, mỹ lệ. Quân lính bên ngoài đờc lệnh canh phòng vô cùng cồn mật vì Trịnh Kiểm chuố bị đón rước vua Lê Trang Tông ngự tiệc nhân tiốt Đoan ngọ mừng Năm tháng Năm. Từ cồng tam quan sắc sồ đèn hoa, hai hàng cung nữ như những nàng tiên hạ giới đang nghiêm chốnh trong xiêm y lộng lẫy đố rước thiên tồ ngự tiệc chí đờn sân Ngọc Ninh phố vố đã uy nghi từ trước nay lại còn tăng thêm vố trang trọng ác liệt.

Ngọc Bồ Quận Chúa ngối trong chánh thốt, lộng lẫy với trang phục diểm kiếu có một không hai. Vài tỳ nữ lúc nào cũng chốu chực đố đờc sai khiố bên trong tồm rèm hoa, thị vệ tồ hữu túc trực phía ngoài với khí thố đắng đắng, trên tay lăm lăm đốc kiểm.

-“Bồ quận chúa, Đoan Quận Công phía ngoài xin đờc vào yết kiển quận chúa”. Một tỳ nữ khúm núm đang tồu trình. Đã bồy lâu, lòng Ngọc Bồ luôn thương tồng đờn người em tài hoa này mà không sao tìm đờc dịp ghé thăm. Kố từ ngày Lạng Quận Công Nguyễn Uông bị chống ám hại, tình gia quyố trố nên tương tàn.

Nguy n Ho ng tìm c ch xa l nh nh ng h i h  đ nh đ m, m t m nh giam h m trong nh  đ i l c c  n m tr i kh ng tham gia m t l n gi  ch p. Ngọc B o đ ng ph n v n, ch ng hay ngọn gi  tường v n n o đ a đ y người em thân y u c a ta đ n th m đ ng v o dịp th ng ho ng ngự ti c?

Nguy n Kim sinh đ c m t g i hai trai đ u l  tướng c a L  tri u. Nguy n U ng v  Nguy n Ho ng đ c s c phong Quận Công. Ngọc B o l  ch nh th t c a Tr nh Ki m n n c  nh  Nguy n Kim đ c tr ng v ng v o bậc nh t ho ng tri u. T nh t nh Tr nh Ki m th i kh  l ng tr c đ c, l c n ng gi n nh  h a di m sơn, l c lạnh ti n nh  băng tuy t, khi ngọt ngào nh  từ m u  u y m con c u, khi đi u ngoa gian h ng ch ng kh c n o T o Th o khi n qu n th n s i t t ch ng bi t hư th t th  n o, ngay c  Ngọc B o c ng kh  l ng đ  n bi t đ c ch n tướng c a lang quân mưa n ng m y h i. Ngh  nh  vậy r i l i nh  đ n sự  n vui d  v ng c a gia tộc, b ng d ng quận chúa x c đ ng v  đ  đ n c i ch t tức tư i c a L ng b o huynh d i g m c a ch ng m nh, b  v i v ng bước xu ng th m v  gi c t  nữ lập tức m i Đ n Quận Công v o trong ph  đ  ch i em đ c dịp v n  n.

V  th y bóng em bước v o đ y v  kh c kh  phong sương nh  m t người  n d t, b  v  b o tr n th n đ  s n cũ, đ i h a m c th ch bụi đ ng nh  k  tha ph ng v  đ n. Quận chúa l  v  x c đ ng tr c t nh c nh thương t m c a gia tộc, n  cười nh  chi u l  kh ng n  n i gi ra m t   m y  . Ngọc B o ng i tr n chi c đ n c  nét hoa v n v i h nh thù kỳ l n s c s  m  tư ng chừng nh  ng i tr n sự t i nh c   n h n. Nguy n Ho ng li c nh n xung quanh, mừng mừng, t i t i th m h i qua loa. Bi t kh ng c  Tr nh Ki m g n đ y n n Đ n Quận Công l a l i nh  v :

-B y l u nay ph a Nam kh ng người cai qu n, Chi m Thành ng y đ m r c r ch ti n đ nh n c ta, ph a ngo i th  họ M c h m he g y h n, n u ta kh ng chu n bị tr c, c  l c tr  tay kh ng kịp. Từ ng y th n ph  chúng ta ng  đ c, em v n theo ph  L  vương b o đ n  n đ c nh ng ch a lập n n c ng tr ng g i đ  b o b  non sông. H m nay nh n đ i y n l nh đ nh, ch i c  g ng tr nh l n Đ i hạ chi u ch  cho em v o đ t Thu n H a tr n th , nh 

vừa vừa có tướng □ ch□n biên thùý án ngữ quân Chiêm, vừa là cách chiêu dân cho tri□u đình đó. Từ xưa giờ ta v□n l□y câu “c□n t□c vô ưu” đ□ phòng hoạn nạn là lẽ thường tình.

-Chuyện em mu□n thì cũng không khó, ngặt n□i sơn lam chướng khí vùng Thuận Hóa kinh hoàng, chị e rằng em vào tr□n nhậm chưa tới đâu thì chị lại ph□i nghe tin bu□n em vui thây nơi rừng thiêng nước độc. Ngọc B□o có ý c□n ngăn.

-Cám ơn chị đã đoái thương cho đứa em máu m□ này. Nhưng thi□t nghĩ, làm thân trai ngàn dặm da ngựa bọc thây, sá gì ch□n sơn lam cùng cực. Ngặt ch□ m□i một đi□u là lâu ngày mới tr□ v□ v□n an tôn nhan chị được.

Bi□t tính khí Nguy□n Hoàng từ thu□ □u thời, một khi lòng đã quy□t thì dù có c□n ngăn trăm phương ngàn k□ chi đi nữa, họ Nguy□n này nh□t định ph□i tìm cách làm cho bằng được. Thôi thì cũng hợp lẽ người mà an ninh cho c□ tri□u đình thì có gì ph□i từ ch□i lời th□nh c□u c□a cậu em trai. Nghĩ như th□, Ngọc B□o quận chúa hứa lời:

-Thôi cũng được, chuyện này đ□ chị t□u trình qua lang huynh c□a em, th□ nào cũng thuận. Còn hơn n□a kh□c nữa đại y□n cung nghinh hoàng thượng giá lâm ngự tiệc sẽ khai mạc, em hãy nán lại chung vui với ph□ Ngọc Ninh rồi vái chào lang huynh c□a em một th□.

-Cám ơn sự sẵn sóc chu đáo c□a chị. Em ph□i v□ ngay Long Vân quán, ngày mai là húy nhật, kỵ gi□ Lạng Quận Công đại huynh, chị ch□ng nhớ sao ?

-À! em không nh□c chị nào có nhớ. Ngặt một n□i, đức lang quân c□a chị lúc nào cũng mu□n chị quên phức chuyện cũ □y đi, nên m□y l□n huý kỵ mà lang huynh em không thuận cho chị tr□ v□ Long Vân quán đ□ đ□t hương t□ng niệm huynh đài. Thôi tiện đây chị g□i chút đ□nh tr□m hương, ngày mai em đ□t hộ thay chị đ□ Lạng Quận Công bào huynh chứng tri cho.

Nguy□n Hoàng bước tới đ□ l□y gói tr□m. Nghe ti□ng th□ dài mang

bao nãi sủi lụy bi ai của chị thoát ra, Nguyễn Hoàng cảm động vô cùng rồi rung rung như xoa dịu sự đớn đau chảy tràn vào hân cỏi hai:

-Chị đừng bi lụy mà héo hắt ngọc diệp kim chi, chuyện sinh tử trong thế gian đều theo duyên nghiệp sanh sanh hoại hoại. Kìa các vị tướng quốc đã tập nập đến rồi; ngày mốt vào giờ Dậu em trở lại nhận ơn chôn vào Nam. Chị cứ lo cho, em xin đa tạ chị muôn vàng.

Màn đêm khó phôi xuống cung thành khi ánh hoa đăng rực rỡ hắt thứ ánh sáng chói ngời lên ngọc môn nơi bức hoành khắc ba chữ “Ngọc Ninh Phôi” lộ lộ, oai phong như lưỡi kiếm sừng sừng chém xuống đều những kẻ nghịch mạng lai vãng chốn công quyền đầy uy phong bạo lực.

Tiệc tàn lúc canh hai, khách khứa say túy lúy. Lê Trang Tông ngà ngà nhưng vẫn giữ nét oai phong của bậc vương gia. Vài ba quan văn, dăm ông quan võ sợ uy của Trịnh Kiểm nên chen nhau chúc tụng chôn nhân không tiếc lời. Nào Trịnh Kiểm đại nhân đại đức, nào Trịnh Kiểm văn võ song toàn, nào chúa Trịnh quán thông kim, cứ...làm cho vua Lê cũng áy náy không cùng. Quan văn Phùng Khắc Khoan nhìn Đệ Uông và Nguyễn Nhân Thiện lúc đều ra chiếu chán nản cái cảnh cục cung của bọn gia nô. Những vị quan văn này nói lời của Trịnh Kiểm nên phải tới dự, song họ không dùng rượu như đám gian thần vô tài bất tướng. Võ quan Hoàng Đình Ái và Nguyễn Hữu Liêu ngời tận góc đại sảnh, ung lẫm lệ từng ngụm rượu hoa đào mà ngao ngán nhìn thiên hạ kiêu ngạo chúc phúc cho nhau. Không mấy kẻ chú ý đến nhà vua khi hoàng đế Lê Trang Tông có ý ra về, Phùng Khắc Khoan kéo tay Hoàng Đình Ái, hai người đứng lên như hộ giá cho vua Lê rời Ngọc Ninh phôi vào cuối giờ Hợi. Đoàn kiệu giá đưa hoàng thượng hơi quá nửa sân, Trịnh Kiểm giật vờ chạy ra có ý luyến tiếc tiệc tàn hơi sớm kèm vài lời cảm tạ ân đức Lê triều.

Sự chuyên chế của Trịnh Kiểm càng ngày càng lộ rõ, lấn áp quyền hành của Lê Trang Tông, tiến trảm hậu tấu khiến quần thần nhieu kẻ khiếp sợ, nhu nhược. Sau khi giết chết Lạng

Quận Công Ngụy, ít ai còn dịp lên tiếng phản đối hành động bạo ngược của họ Trịnh. Nhiều kẻ thấy vậy a dua theo, nhưng cũng không ít người khinh khi, bất phục.

Đợi cho gia nhân dọn dẹp xong xuôi, đèn đuốc được hạ xuống và cũng ngọ môn đã đóng chặt, quân lính ngoài thành đánh cồng báo hiệu sang canh thì quận chúa Ngọc Bội rón rén tới cạnh phu quân thò thò:

-Đại ý hôm nay thật là sung mãn. Hoàng thượng và quynh thn hết sức hoan hỷ. Thiếp nghe hoàng thượng ban khen cho phu quân tới sáu tuấn mỹ tâu lặn đay.

-Đúng vậy! đúng vậy! nhưng hoàng thượng ban khen cho lỵ lệ chứ đáng ra ta ban khen cho nhà vua mới phải lẽ!!! Sau một tràng cười khoái chí ra chiếu đặt đn trạng thái thng khoái nhst trn gian, bng dng Trịnh Kim ngưng ngang, nghiêm sct mặt, nhìn thng vào mt Ngọc Bội, hết hàm hch hi:

-Lúc chạng vạng có người báo cho ta biết Nguyễn Hoàng đn đây gặp nàng với dụng ý gì?

Bị hi quá sức bt ngờ, hn vĩa quận chúa hn phi tht đm, nhưng vn là một bậc nữ lưu có tiếng thông minh hữu hạng k kinh thành, Ngọc Bội định thn trong chớp nhoáng rĩ bình thn tr lời như th không có gì xy ra:

-Đoan Quận Công ghé đây thăm thiếp và lang quân. Thiếp c mời cậu y nán lại đ dự đại ý nhưng cậu y không th lâu. Đạo này bị bệnh đau gan, vàng ơng c mt ln da nên phải cn thu c thang hàng ngày. Thật là tội nghiệp! Cậu y than rằng phương Nam triu đình ít chú ý, phòng th; nư Chiêm Thành c đại binh Bc tiến thì thật là nguy cấp, lúc ra v cậu y thưa rằng nư tướng công rnh rĩ thì bm báo với tướng công định đoạt.

-À ra th, ta cũng có nghĩ thoáng qua nhưng công việc chng đỡ nhà Mạc phương Bc đã mt hết thời gian. Hay là, này quận chúa! Ta thấy Đoan Quận Công triu ca cũng chng làm gì, chỉ

bằng sức phong cho cậu ấy trốn nhậm vùng Thuận Hóa thì hay biết lắm. Trịnh Kiểm nhìn vợ thăm dò, Ngọc Bào nghe như vậy thì lòng mừng thầm vì đâu sao cũng giúp em toại ý, nhưng nàng giữ bộ phận này:

-Trời ơi! vùng Thuận Hóa đầy sơn lam chướng khí, đất rộng, người thưa vô cùng hiểm độc. Tướng công sai khiến cậu ấy vào nam thì chắc gì có dịp hàng năm trở về thăm thiếp.

Trịnh Kiểm đưa tay gỡ đầu ra chiều ngại ngùng:

-À! đừng nghĩ vậy mà oan cho ta. Trịnh Kiểm giải thích:

-Đoan Quận Công là người có tài, có trí, lanh lẹ khôn ngoan. Người như vậy không dễ gì bó tay trước những trớ lợc của sơn lam chướng khí. Quận chúa nghĩ thế ý ta có đúng không?

Sợ phu quân bất ngờ thay đổi ý kiến thì hàng công việc của em, Ngọc Bào thế dài một tiếng ra điếu khói não rối đến bên chõng ấm thừa rằng:

-Dòng họ của thiếp chỉ còn Đoan Quận Công, được tướng công đoái hoài thì cũng là phúc báu. Thôi thì, chuyện quốc gia bõ vệ biên thùy là việc đại sự không nên chần chừ. Nếu lòng đã quyết, sáng mai thiếp triệu Đoan Quận Công diện kiến cho phu quân sai bõ.

Thật ra, từ khi sát hại Lạng Quận Công Nguyễn Uông thì tâm ý của Trịnh Kiểm ngày đêm lo ngại Nguyễn Hoàng phục hận. Do đó, Trịnh Kiểm nhiều lần mưu hại Nguyễn Hoàng cho bớt nỗi lo canh cánh bên lòng. Ngặt một điếu, Đoan Quận Công là người thông minh dĩnh ngộ, nhân hậu khiêm cung, được lòng các tướng bề trên, không một lối nào nên kẻ dưới luôn kính yêu, ngưỡng mộ. Vua Lê Trang Tôn tử ra quý mến người tài mà sợ Trịnh Kiểm can ngăn nên mấy lần định sức phong phẩm trật thì lại hý bõ. Nguyễn Hoàng thừa biết chuyện này nhưng lúc nào cũng tỏ ra bất cần danh vọng, lại ăn nói lơ đãng, khôn ngoan nên Trịnh Kiểm khó lòng trừ khử. Cây gai trước mắt xanh xan con người chưa biết cách nào nhổ bõ, hơn nữa chuyện sát hại Nguyễn Uông vẫn còn âm

□ khi□n hàng Văn, Võ có k□ không phục thì Nguy□n Hoàng dù có gì đi nữa cũng ph□i hạ h□i phân gi□i. Mặt khác, Ngọc B□o lúc nào cũng l□y lời lẽ dịu ngọt mà che ch□ cho em nên khi□n Trịnh Ki□m chưa nỡ ra tay sát hại. Trịnh Ki□m như k□ ch□t đu□i vót được chi□c phao, b□ng dưng có lời đ□ nghị cao minh như vậy thì quý hóa vô ng□n. Gi□t không được thì nên dày đi cho đỡ lo l□ng, đó là k□ hoạch n□y n□ trong đ□u họ Trịnh.

-Ta đã nghe c□p báo nhi□u l□n v□ việc Chiêm Thành động binh qu□y phá mạn Nam. Chuyện này như cứu h□a, tr□ n□i một ngày thì an nguy bá tánh khôn lường. Ngày mai ta sẽ tâu trình hoàng thượng đ□ xin chi□u ch□ cho Đoàn Quận Công tr□n nhậm Nam phương. Trịnh Ki□m n□ nụ cười khoái chí như vừa trút được gánh nặng ngàn cân.

Tr□ng đã đi□m canh hai, gia nhân dọn dẹp xong cũng vừa đi ng□. Toán thị vệ tu□n tra phía Thiên B□u ph□ nghe bước chân r□m rập vang vọng trong đêm v□ng. Ngọc B□o s□a soạn chẵn mừng mời ch□ng an gi□c, Trịnh Ki□m v□n còn men rượu nên vừa nằm xu□ng thì ti□ng ngáy vang như s□m b□t đ□u tr□i lên pha với mùi mai qu□ t□u n□ng nặc gian phòng.

Khác với ch□ng, Ngọc B□o không tài nào ng□ được. Quận chúa c□ d□ gi□c ng□ bằng sự t□nh tâm nhưng r□i tr□ng đã sang canh mà thân b□ li□u v□n còn trăn tr□. Càng định tâm chừng nào thì hình bóng c□a Lạng Quận Công càng v□n vờ trong đ□u chừng n□y. Quận chúa ng□i dậy u□ng nước, l□n bước ra tự đường đ□t một nén nhang r□i quay tr□ lại. Vừa chộp m□t một xú, quận chúa th□y một đi□m mộng r□t đ□i kinh hoàng. Ngọc B□o ú ớ không thành lời r□i cu□i cùng hét lên th□t thanh.

-Cái gì vậy quận chúa? t□nh lại! t□nh lại! giọng Trịnh Ki□m v□n còn ngái ng□.

-Ái dào! thi□p vừa tr□i qua một đi□m chiêm bao rừng rợn hãi hùng. Thôi tướng công ng□ ti□p đi r□i ngày mai thi□p k□ cho nghe.

Trịnh Ki□m ng□i dậy, vươn vai, v□ trán l□y lại sự t□nh táo sau

một giởc mê mết.

-Ta cũng hết buồn ngủ rồi. Hãy kể cho ta nghe thế nào, không khéo ngày mai lại quên mất.

Quận chúa ngủ dậy, mắt vẫn nhìn đăm chiêu ra cửa, hai bàn tay úp trên ngực rồi kể giởc chiêm bao cho chúng nghe trong hơi thở hắt thở:

-Thiếp thấy một con rồng vàng bay trên Ngọc Ninh pho bày vòng rồi hạ xuống trước đình đứng ngoài sân. Nó đi thẳng vào tự đường, dùng chân đá thọc vào chính giữa cửa rồi nhảy lên bàn thờ quậy phá lung tung. Cuối cùng con rồng gập chiêng bài vị cửa phụ thân thiếp bay lên cao hướng về phương Nam. Thấy như vậy nên thiếp đuổi theo và rơi vào hang đá bên vực thẳm thiên nhai.

Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng

=====

THĂNG HOA CUỘC ĐỜI

Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng

Kỳ 50 Rồng Bay Về Nam

Nguyên năm Đinh Mão (1567) Quận chúa Ngọc Bào đang thọ thai được tròn ba tháng, mưa thuận gió hòa và dân chúng làm ăn có phần dể chịu hơn mấy năm trước. Nhiều nơi trong nhân gian đã làm cái xay gạo hữu sập đặt gặt hái xong thì lúa sắn sàng được xay. Để chuần bị cho đứa con ra đời với cái tên gần liên đến sự phát triển của muôn dân, Trịnh Kiểm đã ngầm nghĩ đặt danh tánh cho đứa bé này phải là cái cái xay cho trăm họ nhờ vả, vì vậy mà sau này cái bào thai đó ra đời mang tên ngộ nghĩnh: Trịnh Cối. Nghe vợ vừa kể điếm chiêm bao rằng, thiếp thấy một con rồng vàng bay trên Ngọc Ninh pho bày vòng rồi hạ xuống trước đình đứng ngoài sân. Nó đi thẳng vào tự đường gập chiêng bài vị cửa phụ thân thiếp bay lên cao hướng về phương Nam.

Thầy như vậy nên thiếp đuổi theo và rơi vào hang đá bên vực thẳm thiên nhai. Dứt câu chuyện, Trịnh Kiêm khoái chí đứng dậy cười vang vang ra chiều đẽc thong. Tiếng cười ha ha vang vọng trong thính không khiến đội tuấn tra phải mảy lông dừng lại kiem soát.

-Như ý của ta, như ý của ta! Trịnh Kiêm tự thốt lên lời.

Từ khi sát hại Nguyễn Uông để tóm thâu quyền lực trong tay, Trịnh Kiêm lên áp triều đình, coi thường hoàng đế, một mình chuyên quyền định liệu mọi việc hưng suy của quốc gia. Mong của họ Trịnh là phải lên ngôi thiên tử như nhà Mạc đương thời đóng đô ở phía bắc. Ngặt một nãi tử từ trên các đại thần quan tước, đến dưới muôn vạn nhân dân đều tỏ ra không ưa nhà Trịnh mà chuyện soán ngôi thì thiên hạ phẫn khinh. Từ năm Mậu Thân (Tây lịch 1548) khi vua Trang Tông băng hà thì ý niệm soán ngôi đã hình thành trong đầu Trịnh Kiêm. Thái tử Duy Huyền được bá quan văn võ trong triều tung hô vạn tuế để kế thừa ngôi báu đã làm hăng kế hoạch của họ Trịnh. Thái tử Huyền lý hiệu là Lê Trung Tôn lại là người hiền từ nhưng không có con cái để nối dõi tông đường. Sau tám năm trị vì, nhà vua đột nhiên băng hà là cơ hội vô cùng quý giá cho họ Trịnh một lần nữa. Trịnh Kiêm họp bàn cùng chư tướng và quần thần thì trăm người như một là muốn tìm lại con cháu Lê triều để kế thừa đại nghiệp. Tính tới, tính lui phân vân trăm kế ngàn phương, bèn Trịnh Kiêm nhớ đến một người mà nhân gian tôn sùng như vị thánh sống “thượng thông thiên đường, hạ triệt địa phủ. (Trên thì thông hiểu thiên văn, tinh tú, dưới thì thấu biết địa lý, âm ty). Vì vậy Trịnh Kiêm sai một người thân tín đi tìm Trình Quốc Công lý giời.

Trình Quốc Công không còn ở trong Sơn môn quán, kế dò tìm phải mất nhiều ngày đêm vượt núi băng ngàn, đến tận núi Yên Tử, qua Thanh Hóa, đến Hải Dương với nhiều lựa là gặm vóc tưنگ cẩu thính ý tiên sinh. Nào ngờ đi mãi theo lời đến dải của thiên hạ mà chẳng thấy tăm hơi. Hơn mười ngày đêm gian truân tìm kiếm khắp chốn, kế thân tín định bụng quay về thì vừa đi ngang qua đò trên giòng sông Tuyết Giang, bèn dừng Trình Quốc Công đứng

đó chờ đợi. Kỵ thân tín của Trịnh Kiểm mừng rỡ vô cùng vội vàng dâng lụa là, gấm vóc xin thỉnh ý của Nguyễn Bình Khiêm. Tiên sinh nghe xong thì chau mày rồi nói như thét vào tai kẻ đi diện:

“-Tìm giêng cũ mà gieo mạ thì mùa màng hưng thịnh, bằng trái ý tìm lúa mới thì chẳng những thất thu mà còn bị nạn đói hoành hành suốt kiếp”. *(Lời khuyên rằng hãy giữ vai trò nguyên trạng, không nên soán nghịch, nếu không thì sẽ bị tai ương)*.

Được kẻ lại tâu mô tả câu nói ẩn ý của Trình Quốc Công, Trịnh Kiểm ngẫm nghĩ suốt mấy đêm trường rồi bèn ý đồ cướp ngôi và thân hành đi tìm cháu, chốt cửa nhà Lê lập đại nghiệp cho chính danh. Hành trình truy tìm hậu duệ nhà Lê cũng không mấy vất vả. Nguyên, bào huynh của vua Lê Thái Tông là Lê Trữ có một người cháu huy vọng tôn là Lê Duy Bang. Trịnh Kiểm bắt được dĩ mới lập vị tân vương này với danh hiệu là Lê Anh Tông trị vì. Quyển binh lúc này húi hót vào tay Trịnh Kiểm, mọi định đoạt tể thượng đều phải có sự đồng ý của họ Trịnh, việc đi nội, đi ngoại, an ninh, quốc phòng kẻ cớ binh mã đều tóm gọn trong tay một người nên Vua Lê Anh Tông như thế một loại trang sức cho họ Trịnh thao túng.

Mặc dù tin lời tiên tri của Trình Quốc Công nhưng ý đồ soán đoạt ngôi thiên tử chưa hẳn đã dứt, Trịnh Kiểm ngày đêm tìm cách tột nhất để đưa con cháu của họ Trịnh thay thế họ Lê cai trị bá tánh. Do vậy, khi nghe Quận chúa Ngọc Bội kể câu chuyện chiêm bao vừa xong, Trịnh Kiểm nghĩ ngay đến ước nguyện của mình và cho đó là điềm cát tường. Rồi đây cái bào thai trong bụng Ngọc Bội sẽ trở thành Hoàng đế vì rồng vàng lượn ở trời nam đã báo hiệu cho họ Trịnh ngày mai vô cùng hiển hách.

Vừa tưng sáng, Trịnh Kiểm thay đổi xiêm y đặt vào cung yết kiến Lê Trang Tông. Mục đích của cuộc yết kiến này là xin được chiêu cho Nguyễn Hoàng đặt vào Nam trấn ải Thuận Hoá. Vừa nghe tâu trình xong, vua Trang Tông cau mày tỏ vẻ không ưng thuận vì dù sao Đồn quận Công Nguyễn Hoàng cũng là một trụ tướng của triều ca. Hơn nữa, Nguyễn Hoàng không những là người

hiền đức mà còn là nơi thân tình của nhà Lê thì khó mà vua đồng ý với Trịnh Kiêm. Họ Trịnh là người hiểu tâm lý, giỏi thuyết phục, nhưng vua Lê cũng không phải là người vô trí nên vương gia đành bình tâm nghe Trịnh Kiêm phân bày:

-Phía Bắc hiện thời họ Mạc ngày đêm chiêu tập binh mã, lắm lúc lấy đất Lê vương. Phía Nam Chiêm thành rục rịch lên sang biên cương lãnh địa. Bắc không phòng, Nam không thủ, thủ hai bề hạ ngòi đây thù tạc với kẻ tâm huyết được bao lâu? Ngai vàng là của bề hạ, xã tắc là của hoàng triều, nếu bề hạ không nghe những gì tâu trình thì ngày mai chớ xin hờn trách.

Nghe xong, Lê Trang Tông vội vã đứng dậy rồi cười cười nói với Trịnh Kiêm: -Khoan khoan! đừng nóng quá, trẫm không nghĩ như vậy. Bấy lâu nay khôi phục giang sơn họ Lê này cũng nhờ vào một tay khanh lèo lái, chuyện phòng thủ phải lưu tâm đúng mức là điều kẻ xưa nay. Thôi đi ta báo Phùng Khắc Khoan soạn chiếu chớ đừng kịp ngày Thìn giờ Thân tiễn chớ.

...Nguyễn Hoàng lăng xăng tiếp khách từ bốn phương về Long Vân quán huý kỵ Lạng Quận Công Nguyễn Uông. Vốn ăn nói hoạt bát, thông văn, thuộc sử lại nghiên cứu kỹ lưỡng về binh thư, đủ traten nên Nguyễn Hoàng rất được nể trọng, từ hàng phẩm trật cung triều cho đến kẻ ngao du sơn thủy, ai ai cũng thích cùng tướng quân đàm đạo kiếm cung. Khách đến đây không những với tấm lòng tư tưởng nhớ Lạng quận công Nguyễn Uông một thời hưng chấn triều đình, đất nén hương cau siêu cho người oan trái, nhưng cũng là dịp mà khách tứ phương điếm với Nguyễn Hoàng bàn luận kim cở, đông tây. Chính vì vậy mà hừng đông chưa tới đã có kẻ lũ hành lò dò thăm hỏi Long Vân tọa lạc nơi nào.

Long Vân quán không nguy nga đồ sộ như Ngọc Ninh Phủ, cũng không hùng tôn nghiêm như cửa tự Linh Sơn mà ngược lại, nó khiêm tốn nép mình dưới hàng tre dày đặc về phía nam cung thành Lê triều vài ba mươi dặm. Long vân quán dựa lưng vào ngọn đồi thoai thoải nhìn ra giòng nước chảy về đông cửa con sông không tên không tuổi. Từ xa nhìn hướng tây nam, ngọn đồi nhấp nhô trên giòng sông khiến người khéo tư tưởng tượng thấy con rồng uốn

khúc trên mây nên chững mảy chững, chiêng am nhỏ của Nguyễn Hoàng thờ tự bào huynh lại mang tên Long Vân quán.

Tục truyền, ông Nguyễn Hoàng Dụ sinh thời thích uống rượu, ngâm thơ. Vào một đêm trăng sáng, ông vào trong một cái quán ven đường với bầu rượu trên vai. Chủ quán là một ông lão châm thêm rượu cho khách đến rồi Nguyễn Hoàng Dụ say túy lúy rồi ngã trên chiếc chõng tre có đến mấy ngày đêm. Tỉnh ra ông thấy mình tọa vị trên phiến đá bằng phẳng, có tàng cây bao phủ như nóc nhà với cảnh trí thiên nhiên vô cùng đẹp đẽ. Từ đó ông quyết định lập nên một thư quán để款 khách tao nhân xa gần quy tụ lại chuyện trò thanh sự, uống rượu ngâm thơ. Long Vân quán ra đời thật là tự nhiên như hàng tre xanh tốt tự nguyện che và Nguyễn Hoàng dùng nơi ấy như một chốn an vị hương khói bào huynh.

Sau khi Trịnh Kiểm sát hại Lạng quận công xong, thi hài của Nguyễn Uông được mai táng ở núi Ngũ Châu và thờ tự tại quán Long Vân vì Lạng quận công Nguyễn Uông chính là đích tôn của Nguyễn Hoàng Dụ.

Nguyễn Hoàng nhìn mặt trời đang xế tây, lòng buồn chán muốn tiễn biệt khách khứa hầu kịp đến Ngọc Ninh phò theo lời hẹn của bào tể dâng dò la quyết định của Trịnh Kiểm hư thực thế nào. Ngặt nỗi, cả năm mới kỷ một lần, tứ xứ anh hùng hào kiệt sum vầy luận đàm thế thái nhân tình cùng những chuyện thiên địa phong vũ cả hội lâu mới từ tạ ra về.

Đoan Quận Công Nguyễn Hoàng vừa giáp mặt chị đã thấy Ngọc Bội tươi tỉnh kể công: -Hoàng thượng đã hạ chiếu nội trong vòng ba ngày em phải vào trẫm thế Thuận Hoá. Rồi hạ giọng vừa để cho hai người nghe câu tâm sự như một thành tích lớn lao: -Chị phải thúc lang huynh em cả mấy lần mới được đó.

-Dạ vâng, xin cảm ơn chị. Chuyện gì nan giải đến tay chị cũng thành dễ dàng. Nguyễn Hoàng cười nụ như đáp lại tấm lòng của chị mà cũng là sự đồng ý khi thấy kế hoạch mưu thoát của mình được chấp nhận để ra khỏi lãnh địa triêu ca, nơi mà Nguyễn

Hoàng hằng ngày bị dòm ngó theo dõi kỹ càng.

Ngoài trời ch^h còn bóng mờ c^ha cái chạng vạng giao hòa giữa âm dương sáng t^hi. Nói chuyện một đ^hi v^h ngày gi^h Lạng Quận Công năm nay đông đ^h th^h nào, Ngọc B^ho cúi đ^hu như một phút mặc niệm đ^hn người anh tài hoa bị bức hại đặng an lòng nơi chín su^hi. Nguy^hn Hoàng vội vã cảm ơn r^hi từ gi^h bà chị thân yêu với m^h suy tư lộn xộn trong đ^hu. Vi^hn ^hnh lò mờ trước mặt mà chính Hoàng sẽ ph^hi đ^hi diện không d^h dàng như bước lên bậc đá cheo leo. Nó sẽ khó ngàn vạn l^hn hơn vì th^h thách c^ha gan dạ cùng ý chí đ^hi diện với thực t^h hoang sơ man rợ.

-“Hoặc t^hi, hoặc sáng, đừng tạo c^hnh lò mờ đ^h bóng đêm tràn lan nhận chìm t^ht c^h vào kho^hng không vô tận”. Hoàng vừa đi vừa nghĩ mông lung mà bước chân vô tình đã d^hn đ^hn Tây cung h^hi nào không bi^ht. Tây cung là nơi thờ tự những vị ti^hn hi^hn, anh hùng liệt nữ cũng như những bậc khai qu^hc công th^hn, bên cạnh phía hữu là tự đường nơi thi^ht trí cung nghinh những long vị, bài vị, linh vị c^ha Nguy^hn tự đường. Nguy^hn Hoàng đứng đó, trước bức hoành phi kh^hm xa c^h có 4 chữ “Trung Nghĩa Liêm Ti^ht” với sự th^h nguy^hn ph^hi làm t^h mặt các đ^hng tiên liệt, và quy^ht chí m^h rộng bờ cõi th^hng ti^hn nam phương. Nguy^hn Hoàng ch^hp tay đ^hnh l^h r^hi vội vàng lách mình ra dãy hành lang phía tây đ^h hướng v^h nam phương trực ch^h.

Rằm tháng Ba khí trời lạnh lạnh, những bông lê tr^hng xóa n^h rõ ch^hn hoàng cung thì Ngọc Ninh Ph^h cũng b^ht đ^hu việc t^h tự Thanh Minh và đại l^h kỵ gi^h Trịnh đường tiên hi^hn phái. Đây cũng là nơi đặt linh vị c^ha các bậc khai qu^hc công th^hn tri^hu Lê đương đại. Gia nhân đang l^hng x^hng quét dọn trong ngoài, gi^hy c^h ngoài sân, t^ha g^hn những cành qu^ht đang trĩu trái trên các chậu sành đời T^hng, kê gh^h, lau bàn, chưng bình đ^hm qu^h. Người qu^hn gia c^hn thận l^hy tay quét vào đ^hnh đ^hng đ^h chứng t^h sự sạch sẽ đ^hn độ tuyệt đ^hi trước khi cung nghinh chư vị thượng khách cùng qu^hn th^hn Lê tri^hu.

Trịnh Ki^hm vận thanh bào có thêu những chữ Thọ tròn trĩnh từ c^h xu^hng chân, chi^hc đai n^ht màu h^hng nhưng có đi^hm vài hạt dạ

châu, đôi hài tía cong vút mới thêu hình con bạch hổ trông thật oai nghiêm. Ông chộp tay sau lưng qua lại vài lần trước đại sảnh đường để kiểm tra những gì thiếu sót. Vừa bước tới trước sạp gụ còn xa cừ nơi làm bình phong trước bàn hương án, họ Trịnh chợt nhớ lại điếm chiêm bao của Ngọc Bội đã nói tuồn qua, nên ông tiến thêm vài bước nữa vào trong điện thờ các vị khai quốc công thần. Nhìn qua rồi nhìn lại, dường như không thấy một cái gì, Trịnh Kiểm trầm ngâm rồi tự vấn một mình :

-À, cái long vị thờ Hữu Vệ Điện Tiền Tướng Quân An Thành Hầu đặt đâu rồi nhỉ ?

-À, sao lạ vậy à ? Trịnh Kiểm rướn mình nhìn sâu bên trong, cái cái lư hương cũng biến đi mất !. Như một linh tính thoáng trong đầu óc hoài nghi, Trịnh Kiểm vội vã quay ngược lại rồi nghĩ sao lại tiến thẳng vào nội cung khi vua Trang Tông chuân bị yết triều.

Nghe bước chân có vẻ khốn cộp, vua Lê vừa nhìn ra thì đã nghe cao giọng của họ Trịnh :

-Khỏi bôm hoàng thượng, hạ thần vừa suy nghĩ lại, rằng không nên tiến chố Nguyễn Hoàng trấn thủ phương nam. Xin bệ hạ thu hồi chiếu chố, bắt Nguyễn Hoàng trở lại triều ca gộp gộp. Trịnh Kiểm đang nghi ngờ những hành động ám muội của Nguyễn Hoàng nên mới hỏi đi, bốp chác như vậy, chứ bình nhật thì họ Trịnh một mặt ra chiếu cung cúc nhà vua rồi phải phép. Nghe xong thì Lê Trang Tông hơi nhú mày, khó hiểu bèn nêu thắc mắc :

-Tướng công mới vừa đi nghị rồi nay cũng tướng công khốn khoong triệu hội. Việc trấn giữ phương nam cũng vô cùng quan trọng, nếu không đưa Nguyễn Hoàng cai quản thì ai xứng đáng để trông nom thay thế ?

Bị hỏi đột ngột, Trịnh Kiểm chưa chuân bị nhân sự trong đầu thì từ ngõ môn, võ quan Hoàng Đình Ái xăm xăm bước tới, Trịnh Kiểm như mồi cò trong bụng liền ứng đáp lập tức:

-Phía nam có t^u tướng quân Hoàng Đình Ái thì hợp cách vô cùng !

Vua Trang Tông dường như cũng hi^u ra một đi^u b^ot tường nào đó cho Đoan quận công Nguy^un Hoàng mà cái ch^ot tức t^u c^oa Lạng quận công Nguy^un Uông cũng chưa phôi pha. Đang tìm cách cứu nguy Nguy^un Hoàng thì Hoàng Đình Ái không kịp chờ đ^on bu^oi y^ut tri^u mà quỳ trước long đường t^u trình :

-Kh^oi t^uu hoàng thượng! hạ th^on vừa được c^op báo, phía b^oc Mạc Đăng Doanh vận chuy^un binh mã đang t^un công vào vùng đ^ot giáp giới kinh thành. Xin bệ hạ thi^ot tri^uu th^oo luận phương pháp đ^oi địch ngay tức kh^oc.

Thật ra từ ngày Lê Duy Ninh lên ngôi hiệu là Lê Trang Tông thì đêm đêm quân nhà Mạc phía b^oc tìm mọi cách tiêu diệt nhà Lê. Dù đ^on đời Mạc Đăng Doanh thay cha trị qu^oc nhưng nhân tâm và hàng sĩ phu v^un hướng vọng v^u tôn th^ot nhà Lê. Vì vậy mà họ Mạc đã bao phen đánh úp đ^ou bị nhân dân tình báo khai trình nên nhà Lê đã kịp thời c^onh gi^oc, canh phòng. Vừa nghe Hoàng Đình Ái t^u trình như th^o, và vị vương đang lo đ^on an nguy c^oa Nguy^un Hoàng nên dùng k^o ho^ong binh mà Vua li^on phán :

-L^o rò ph^oi đ^op g^op đ^o giữ ruộng nước nuôi lúa. Chuyện phương nam tạm thời đ^o cho Nguy^un Hoàng lo liệu, sau khi ^on định xong thì triệu h^oi cũng chưa muộn. Theo ta thì phương b^oc c^on kíp hơn, s^on đây ta hạ lệnh cho võ tướng Hoàng Đình Ái chu^on bị binh lương nội nhật hôm nay t^un binh trừ kh^o bọn gi^oc Mạc. Xoay qua Trịnh Ki^om đang phân vân suy nghĩ, nhà vua v^un h^oi :

-Tướng quân, ý ta như vậy có hợp với binh thư đại pháp hay không, tướng công có thiện ý nào nữa chẳng ? Trịnh Ki^om cũng hơi ng^on ngại nhưng vì chưa tìm ra lý lẽ minh bạch nên cũng du di :

-Tâu bệ hạ, tạm thời như vậy cũng được nhưng đ^ong thời tìm nhân tuy^un thay th^o đ^o triệu h^oi Nguy^un Hoàng v^u cung càng sớm càng t^ut.

Nhà vua mỉm cười lộp lững : -Hay lắm, thôi đi cho Hoàng Đình Ái đẹp xong bọn giặc họ Mạc rồi công công vào Nam thay thế cũng chẳng muộn màng...

Cực chẳng đã, Trịnh Kiểm gục đầu hài lòng mà tâm tư vẫn còn âm ứ. Giờ này thì Trịnh Kiểm mới tự trách sự sai lầm của mình để cho họ vào rừng mọc cánh. Buổi thiết triều hôm đó chẳng có sự hiện diện của Trịnh Kiểm nên không khí khá hòa nhã, thân thiện, vua tôi luận bàn thế sự mà vui vẻ như đêm ba mươi tết.

Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng

=====

THĂNG HOA CUỘC ĐỜI

Như Ninh Nguyễn Hồng Dũng

Kỳ 51 Trịnh Nguyễn Phân Tranh

Thoát khỏi sự kiểm soát của Trịnh Kiểm, Nguyễn Hoàng dẫn gia nhân tùy tùng và một ít binh lính già nua yếu đuối vào trấn nhậm đất Thuận Hóa. Nghe danh Nguyễn Hoàng là người nhân đức, hiên lương và khiêm tốn, nhân dân cũng gong gánh xuôi nam nên buổi ban sơ khai khẩn đất đai chừng hơn trăm người ôm nhau sinh sống nơi sơn lâm chướng khí.

Vốn thông minh, còn cù Đoàn Quận Công Nguyễn Hoàng xem dân như anh em ruột thịt, đối đãi nhau dùng lễ làm đầu nên buổi bình minh của vùng Thuận Hóa lần lần được khai khẩn cho hoa màu và cây trái xanh tươi. Dù thân làm tướng nhưng Nguyễn Hoàng vẫn còn ôm hân vì họ Trịnh giết anh thì ít mà mưu đồ soán đoạt ngôi vua và lấn áp triều đình thì vô cùng to lớn. Biết rằng đại nghịch bất đạo còn phải khó trừ nhưng binh lực họ Trịnh quá mạnh và triều ca lúc này thường phò thịnh chứ chẳng ai buồn ngó đến phò suy. Khi tiến vào nam phương lập nghiệp, Nguyễn Hoàng đã vào từ đường thành bát nhang và bài vị phụ thân theo cùng; như ý lời của Trình quốc công Nguyễn Bỉnh Khiêm thì sự nghiệp ra đi hết mong ngày trở lại nơi chôn nhau

cột rốn.

Năm Ất Dậu (1558) thiên mệnh như dành sẵn xứ Thuận Hóa cho Tiên Chúa Nguyễn Hoàng, thuộc giòng họ Nguyễn làng Gia Miêu, huyện Tống Sơn, Thanh Hóa. Thúc dục Tiên Chúa dùng Thuận Hóa làm bàn đạp, tiếp bước cha ông, dẫn người Việt đi tiếp đoạn đường trường chinh về phương nam mở rộng cõi bờ. Đất Thuận Hóa hoang sơ như thời tiền sử, không người canh tác, khai khẩn nên sơn lam chướng khí bao quanh càng khiến lòng người mới định cư hoang mang, xao xuyến. Nhưng sự quý trọng của Nguyễn Hoàng, cộng thêm tình người yêu thương gần bó buộc ban sơ đã xây dựng nên những xóm làng yêu thương, trù phú. Dãy trường sơn trùng trùng điệp điệp như cái xương sống trên vùng đất phía tây đã nở ra một dãy Hoành sơn ăn ra tận biển đông chưa có dấu chân người lai vãng. Thú dữ hùm, beo, cọp, sói đã là những chướng ngại nguy nan khiến không biết bao nhiêu sinh linh mất mạng. Đoàn người đi suốt ngày đêm, cái hừng khí ban đầu tiêu tan thay cho sự chán nản, muộn quay lại kinh thành đô hội, Nguyễn Hoàng an ủi vỗ về và quyết định hạ trại bên giòng sông Hương nơi đất Phú Xuân với bình nguyên bát ngát.

Tâm lòng rộng mở đón chào những hùng anh kiệt hiệt tứ phương của một người đầy đức độ như Nguyễn Hoàng thì chẳng mấy chốc đất Thuận Hóa tràn ngập nhân sĩ; lại nữa đất mới dải người cày cù nên sau một vụ mùa mà lúa thóc kê đậu dư dật đến nỗi kho đựng chật đầy. Dù làm tới tước Quận công nhưng Nguyễn Hoàng ăn bận giần dị, năng nài cùng người dân cày sâu cuốc bẫm nên danh lừng bốn bề khiến sĩ phu Bắc Hà bất mãn với họ Mạc và chán ghét họ Trịnh chuyên quyền vội tìm vào nam theo Nguyễn Hoàng càng ngày càng đông đúc.

Nhân dân được vỗ về an ủi trong cảnh thái bình với đất rộng, người thưa; thêm vào đó thì sự khai thác về nông nghiệp, lâm nghiệp và hải sản quá ưu đãi bởi thiên nhiên nên chẳng mấy chốc mà Thuận Hóa thành khu trù mật khiến Trịnh Kiểm lo ngại khôn nguôi. Lê triều đã có đôi phen triệu hồi mà Nguyễn Hoàng xem chừng như không cần đá động trong khi đất phương Nam cứ thế tiến sâu đầy hoa màu mà bờ cõi cũng một phen mở rộng.

Võ phương bác thì lòng người chán nản sự thoán đạt ngôi vị của nhà Mạc, phần vì sĩ phu, danh tướng của Lê triều cảm cảnh nhân tình bị nhà Trịnh bắt nạt chèn ép, kinh tế suy vi, chiến tranh dai dẳng nên càng ngày càng có nhiều nhân tài tìm cách vào Thuận Hóa theo Nguyễn Hoàng lập nghiệp, góp ý xây dựng giang sơn. Những tay anh chị hoàn lương cũng vào nam lập nghiệp mà chúng may mắn đặt Thuận Hóa nơi tiếng là trù phú sung túc, hợp dân bao thế hệ làm cuộc nam tiến đỡ đỡ đời.

Trịnh Kiểm ngai ở phò chúa mà lòng đã mất tâm can, phần vì chúng đã giặc phương bác do Mạc Đăng Doanh đánh úp, quan quân bắt phục rã rời, lòng người than oán tội độ mà vua Lê Trang Tông cũng không may can trường, quá nhu nhược nên dân chúng bắt mất dạy dạy. Tin tức về Nguyễn Hoàng chiêu dụ nhân tài, tích lương luyện mã nên Trịnh Kiểm hối thúc vua Lê triệu Nguyễn Hoàng hối cung thay thế, nhưng tin đi mà chúng hối âm, Nguyễn Hoàng cứ phớt lờ lo công cơ binh lực chúng tr.

Sông Linh Giang (còn gọi là sông Gianh thuộc địa phận đèo ngang tỉnh Quảng Bình) cứ lặng lẽ trôi nhưng giang sơn nước Việt không dễ thông thương giữa đôi bờ ranh giới. Họ Nguyễn đã ra mặt chúng đời họ Trịnh, Trịnh Kiểm xưng chúa thì họ Nguyễn cũng được nhân dân tôn lên làm chúa. Chúa Trịnh đằng ngoài và chúa Nguyễn đằng trong. Một nước có một vị vua: Lê triều; đôi bên cũng giương cờ nhân danh phò Lê diệt kẻ tham tàn.

Năm 1527 Mạc Đăng Dung giết vua Lê Chiêu Tông đã tự lên làm vua truy được năm đời (Mạc Đăng Doanh, Mạc Phúc Hải, Mạc Phúc Nguyên, Mạc Mậu Hợp, Mạc Toàn) thì sự trung hưng của nhà Lê khỏi sức. Nhà Mạc tuy cũng xưng vua nhưng phải bỏ kinh thành Thăng Long mà chạy về Hải Dương rồi tiến lên Lạng Sơn, Cao Bằng nương náu. Đất nước một phen tan hoang, dân chúng ở vùng nào thì bị những kẻ thao túng quyền hành tự tung hành xử như những con cò trong tay kẻ mạnh. Chiến tranh như lò sát sanh, con cò dễ được quăng ra chiến trường để sống chết vì một giòng họ mà đất nước tức tức bị cướp mang.

Ai cũng trôi qua con đường sanh tử, Trịnh Kiểm có gian hùng

hay lương thiện thì cũng chết một kiếp nhân sinh, năm 1570 thì Trịnh Kiểm qua đời và con trai tên là Trịnh Cối lên thay. Cối là người chết phát, ít mưu lược, không có lập trường nên ai nói gì tin nấy, thích ngâm thơ đọc văn mà chán ghét việc luyện cung tập kiếm nên chẳng bao lâu quyên hành binh lực dần dần vào tay Trịnh Tùng, một con người đầy mưu mô xảo quyệt, lập bè lập đảng, lên áp triều ca, hại kẻ trung thần tiến cử người xu nịnh nên ai ai cũng oán ghét. Lúc bấy giờ vua Lê Anh Tông đang trị vì thấy kẻ nịnh thần hòa theo Trịnh Tùng, ức hiếp hoàng cung nên lo ngại vô cùng, vương bèn tìm cách hợp bàn tính kẻ với các trung thần còn ít người trong triều, nào dè Trịnh Tùng biết được bèn áp dụng kế sách “tiên hạ thủ vi cường”, ngang nhiên vào cung giết chết Anh Tông rồi lập hoàng tử Duy Đàm lên ngôi vua lấy hiệu là Lê Thận Tông.

Lòng dân đang hoang mang vì sự việc phải để làm cho sơn hà cứ thay ngôi đổi chủ, thấy vậy họ Mạc đang ở phương bắc định khởi binh diệt Lê, trừ Trịnh. Trịnh Tùng được mật báo nên vội vã kéo toàn lực binh mã, giương cờ chính nghĩa “phù Lê trung hưng” nên sau mấy ngày đêm Bắc tiến, Trịnh Tùng đã tiêu diệt được toàn bộ binh lực họ Mạc. Dĩ nhiên nhà Mạc phải suy vi vì nhân quả báo ứng, nhưng cũng vì thế mà binh lực của Trịnh Tùng lại quá sức kiêu căng, càng ngày càng làm cho dân chúng muôn phần căm phẫn. Vua Lê Thận Tông đang ở trong ngôi vị mà nhất cử nhất động đều bị sự giám sát của Trịnh Tùng, quyên hành đời nội, đời ngoại đều phải được thông qua bởi thế hạ của họ Trịnh nên ngày qua ngày, kẻ trung thần tìm cách ẩn thân mặc cho phe dua nịnh cứ cung tâng bốc, vì vậy mà Tùng tự xưng ngôi vị Chúa Trịnh, vai vào hàng thứ hai, nhưng thực tế thì Trịnh Tùng soán đoạt tất cả quyền hành.

Được tin bất tường như vậy thì phía nam dãy Hoàng Sơn, đêm hôm nọ, Nguyễn Hoàng bí mật cùng người hầu cận tìm gặp ông sĩ Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm tham vấn, khi trời tĩnh thanh minh dịu dịu trong ánh trăng mờ mờ khuất dưới hàng dương liễu, Trạng Trình ngẩng một đóa phù dung còn đọng sương khuya rồi nhìn vào đó mà ngâm bài kệ:

“-Hà thời biện lại vi vương.

Thì thời bực trận, nam trường xuýt bôn.

Chim bằng cút cánh vò đầu?

Chết tại trên đòu hai chữ quận công.

Bao giờ trúc mọc sang sông.

Mặt trời sẽ lại đò hòng non tây.

Đoài cung một sớm đò thay.

Chín cung sao cũng sa ngay chòng còn.

Đòu cha lộn xuýt chân con.

Mười bốn năm tròn hết số thời thôi.!” (Khi nào có biện lại làm vua thì Bực Lê Trịnh phải dứt mà Nam Chúa Nguyễn cũng phải tìm đường mà chạy. Nguyễn Hữu Chỉnh ví mình với chim Bằng tức Bằng Trung Công bị giết. Tôn Sĩ Nghị bực một cái còu nài bằng tre vào Thăng Long nên Nguyễn Huệ mới xưng Quang Trung Hoàng đế (1788), dẫn quân ra Bực để đánh đòu quân Tàu. Đoài cung là phương tây, ám chỉ Nguyễn Huệ thành lĩnh bị chứng huyết vận chết vào năm (1792). Và chữ Quang có chữ Tiếu trên thì vua Quang Toản có chữ tiếu phía dưới, tất cả làm vua được 14 năm)

Làn gió mang hơi lạnh từ núi Yên Tử hết vào tằm áo bào mùng manh của Nguyễn Hoàng, ông vội vả bái chào từ tạ người nãi, âm thầm nhẩm đọc những lời ngâm nga của tiên sinh rồi cùng kẻ hầu cận quật ngựa vò chín thành đô trước khi mặt trời ló dạng. Vừa ngói vào bàn viết, ông đã dùng bút lông viết vào tờ giấy đỏ những lời sấm ký để lúc rình ròi mà suy gẫm ý nghĩa nhiệm mầu ứng hiện ra sao trong những ngày sắp tới.

Mặt trời đỏ rực phên chiếu ánh sáng hừng đông trên mặt nước sông Linh Giang ngày đêm êm đềm trôi chảy. Sáng hôm đó nhân ngày rằm tháng Ba, Nguyễn Hoàng lập tức đăng đàn bái tượng, xưng là chúa phương nam, trăn đóng Thuận Hóa, giương cờ chính

nghĩa “diệt Trịnh phù Lê”. Con cháu Lạc Long Quân và Âu Cơ giữa hai bờ sông Linh Giang tự dựng trở thành đôi nghịch bực từ đây đôi ngả phân ly, kẻ Bắc thuộc cơ ngơi Chúa Trịnh cũng treo cờ đóng trống phù Lê, người Nam thuộc biên cương chúa Nguyễn tự nhận mình có trách nhiệm diệt Trịnh phù Lê, từng ngày một ngày hai non sông sẽ thu về một mối, nào ngờ đâu thù hận sâu dày, sông Linh Giang làm mốc ngăn tường đôi hai họ Trịnh Nguyễn phân tranh, lôi cuốn cả dân tộc vào vòng tranh chấp, muôn dân đổ thán, kinh tế eo xèo, tình người nghi kỵ và nền văn hóa bị thành những mảnh vụn của cục bộ, ly khai.

Trong tình thế đôi đầu sóng chột, cả hai họ đều tìm cách củng cố quyền hành, khai khẩn đất hoang, chiêu hiền đãi sĩ, chuần bị binh lực, cầu cạnh thông thương cùng láng bang kẻ cả việc chiếm đất những quốc gia phương nam như sách lược bành trướng lãnh thổ. Phía bắc, sau khi diệt được họ Mạc, chúa Trịnh tìm cách lân la với nhà Minh bên Tàu để làm chỗ dựa vững chắc cho công cuộc chống Nguyễn phía đằng trong. Nguyễn Hoàng cho đắp lũy Trường Dục tại Phong Lộc trên dòng sông Nhật Lệ, Đàng Hới còn được gọi là lũy Thầy để chặn đứng cuộc tiến quân từ bắc phương, song song với sự chuần bị quốc phòng đầy nghiêm mật, các chúa Nguyễn kẻ tiếp lấy nước Chiêm Thành và Chân Lạp để mở rộng bờ cõi về phương nam. Suốt cuộc phân kỳ có độn bực lớn giao chiến giữa nam và bắc, vẫn không chiến thắng và chiến bại giành cho chúa nào ngoài đàng ngoài đàng trong nhưng chắc chắn một điều đón đầu cho cả dân tộc với cuộc nội chiến đầy phi lý chỉ vì cái bợn ngã quá to đầy tham vọng, vị kẻ và thù hận của hai họ Trịnh Nguyễn gây ra.

Dòng sông Linh Giang cứ thế lặng lẽ trôi trên hai trăm năm, người dân Việt hai miền nam, bắc từng chừng như hai quốc gia biệt lập đôi đầu. Những sĩ phu ưu thời mẫn thế chỉ biết đất hương khốn nguyện đất trời cho một vị minh vương xuất hiện, niềm tin về vua Lê không còn giá trị mà đôi với chúa Trịnh, chúa Nguyễn cũng chỉ là những kẻ thời cơ, hèn dân tộc như âm dương cách trở; nghĩa đàng bào như sớm nắng, chiều mưa. Triều Lê hưng suy bởi sự thịnh suy của đất nước, chiêu bài phù Lê

lạc lẻo như nước  c lạnh tanh... May thay, dù vật đ i sao d i
trên hai th  k  mà ngôn ngữ tr n gian c a d n tộc Lạc H ng v n
c n nguyên vẹn, du dương huy n nhiệm như thu  khai thiên, và
r i lời kh n nguyện linh thiêng cũng c  l n  ng hiện, ban mai
đ y khi  nh dương t ng bừng kh p ch n thì bi t đ u xu t hiện
những bậc kiệt hiệt hùng anh v  đại nghĩa d n tộc mà xông pha
trận mạc quy t một lòng th ng nh t giang sơn h u nam b c quy
v  một m i.

Như Ninh Nguy n H ng D ng

=====